

ÁN DỤ “THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN LÀ CHIẾN TRƯỜNG” TRONG CÁC BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TIẾNG VIỆT

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (*)

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu ẩn dụ về Thị trường chứng khoán dưới góc nhìn của ngôn ngữ học tri nhận. Bài viết tập trung vào một loại ẩn dụ ý niệm về Thị trường chứng khoán, đó là “thị trường chứng khoán là chiến trường”, trong đó trình bày kết quả khảo sát trên khối tư liệu là 219 bản tin thị trường chứng khoán tiếng Việt cho tất cả các ngày thị trường giao dịch trong năm 2017 và làm rõ việc ý niệm hoá.

Từ khoá: Ẩn dụ ý niệm; thị trường chứng khoán; chiến trường.

Abstract: This article studied the metaphor of stock market from a cognitive linguistic perspective. The article focused on a conceptual metaphor: “stock market is a battlefield” through a survey of 219 stock market news reports in Vietnamese in all trading sessions of 2017. Metaphor conceptualization was discussed.

Keywords: Conceptual metaphor; stock market; battlefield.

Ngày nhận bài: 15/11/2018; Ngày sửa bài: 26/12/2018; Ngày duyệt đăng bài: 20/01/2019.

1. Đặt vấn đề

Ẩn dụ có mặt khắp mọi nơi trong đời sống chúng ta, không chỉ trong ngôn ngữ mà còn trong tư duy và hành động, và nó được sử dụng rộng rãi và lâu bền trong giao tiếp hàng ngày, trong khoa học, giáo dục, và cả chính trị. Trong lĩnh vực kinh tế chúng ta có thể nhận ra rất nhiều ẩn dụ xuất hiện ở các diễn ngôn kinh tế, chẳng hạn *dòng vốn, đầu tư chất xám...*, đặc biệt trong các bản tin hay bài báo về thị trường chứng khoán, ví dụ như *thị trường giao dịch ẻo uột, các cổ phiếu mid-cap lên ngôi, dòng tiền từ các khối ngoại đổ mạnh vào thị trường*.

Những ý niệm cơ bản và mang tính phổ quát nhất về thế giới xung quanh được chúng ta hiểu thông qua các phép đồ chiếu ẩn dụ như thời gian, trạng thái hay số lượng. Các phép đồ chiếu này xuất phát từ

những kinh nghiệm thực tế và rất cụ thể mà hàng ngày chúng ta trải qua hoặc xuất phát từ những kiến thức chúng ta tích lũy được từ thế giới xung quanh. Phần lớn các quá trình tri nhận của chúng ta bao gồm việc tư duy, cảm nhận và đánh giá thế giới chung quanh đều dựa trên các ý niệm mang tính ẩn dụ có nhiệm vụ cấu trúc hoá và có ảnh hưởng đến ngôn ngữ mà chúng ta sử dụng. Tất nhiên là các ý niệm cũng như các quá trình tri nhận này sẽ có một số điểm khác nhau ở những nền văn hoá khác nhau, ở những xã hội khác nhau. Phép đồ chiếu mang tính ẩn dụ có thể khác nhau về tính chất phổ quát, có nghĩa là một số phép đồ chiếu mang tính chất phổ quát rộng đối với nhiều ngôn ngữ, một

(*) Giảng viên trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội;
Email: nhuyen@gmail.com

số khác thì mang đặc trưng văn hoá-ngôn ngữ cụ thể.

Từ khi ngôn ngữ học tri nhận được đưa vào Việt Nam thì các nhà nghiên cứu bắt đầu quan tâm và đã có khá nhiều công trình về ngôn ngữ học tri nhận. Đặc biệt ẩn dụ tri nhận trong các lĩnh vực khác nhau vẫn có sức hấp dẫn lớn. Trong lĩnh vực kinh tế ẩn dụ ý niệm còn chưa được nghiên cứu nhiều, và về ẩn dụ ý niệm về THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN (TTCK) nói riêng thì hiện tại chưa có công trình nào. Chính vì vậy, chúng tôi đã tiến hành khảo sát ẩn dụ về TTCK qua ngữ liệu là các bản tin TTCK tiếng Việt. Trong khuôn khổ bài báo này chúng tôi trình bày kết quả khảo sát về ẩn dụ ý niệm THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN LÀ CHIẾN

TRƯỜNG. Đây cũng là nhóm ẩn dụ ý niệm nổi bật nhất về TTCK thể hiện trong ngữ liệu nghiên cứu.

2. Nội dung

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát trên 219 bản tin thị trường chứng khoán trong chuyên mục “Nhịp đập thị trường” (vietstock.com) từ ngày 01/01/2017 đến ngày 29/12/2017. Đây là các bản tin tổng hợp sau mỗi phiên giao dịch hàng ngày của tất cả các ngày mà TTCKVN hoạt động trong năm 2017. Tổng số từ của các bản tin là 267.429 từ. Tổng số các biểu thức ẩn dụ CHIẾN TRƯỜNG là 75 tổng số lượt xuất hiện là 904. Như vậy tỉ lệ trung bình là 4,13 biểu thức ẩn dụ/bài; tỉ lệ xuất hiện trên 1000 từ là 3,38 (xem bảng 1).

Bảng 1: Các dạng biểu thức ngôn ngữ của ẩn dụ chiến trường trong bản tin thị trường chứng khoán tiếng Việt

STT	Biểu thức ngôn ngữ	Số lượt xuất hiện
1.	An toàn	1
2	Áp đảo	22
3	Bám đuôi	4
4	Bảo toàn	8
5	Bình nhì	1
6	Cản bước	1
7	Cản	2
8	Cầm cự	3
9	Chống chọi	1
10	Chống đỡ	1
11	Cầm máu	1
12	Cố thủ	1
13	Cứu	7
14	Cứu cánh	1
15	Cuộc đấu	1
16	Cuộc đối đầu	1
17	Cuộc khởi nghĩa	3

STT	Biểu thức ngôn ngữ	Số lượt xuất hiện
18	Chinh phục	32
19	Chiến lược	12
20	Chiến binh	1
21	Chiến mã	1
22	Chiếm lại	1
23	Chiếm ưu thế	58
24	Chiếm đóng	2
25	Cuộc đối đầu	1
26	Đấu	1
27	Đe dọa	9
28	Đánh mất	3
29	Đánh bại	1
30	Đánh úp	3
31	Đẩy lùi	1
32	Đòn giáng	1
33	Đội quân	1
34	Đối thủ	3
35	Đồng đội	1
36	Giải cứu	2
37	Hỗ trợ	57
38	Ghi	2
39	Giúp sức/ trợ giúp	65
40	Giữ/ giữ vững	28
41	Giăng cò	216
42	Giành lại	5
43	Kiên cường	1
44	Kìm chân	1
45	Kìm hãm	2
46	Kẻ thắng	1
47	Kháng cự	11
48	Kháng cự (vùng kháng cự, ngưỡng kháng cự, mốc kháng cự)	74
49	Khởi nghĩa	6
50	Lấy lại	8
51	Lấn tới	4

STT	Biểu thức ngôn ngữ	Số lượt xuất hiện
52	Lấn áp	1
53	Lấn át	2
54	Lính mới	1
55	Mất	37
56	Mục tiêu	14
57	Phá/ phá vỡ	67
58	Phòng thủ	6
59	Rút lui	3
60	Tân binh	1
61	Tái chiếm	9
62	Tranh giành	1
63	Thắng thế	1
64	Tham chiến	2
65	Thoát	5
66	Thoát hiểm	1
67	Tháo chạy	12
68	Thất bại	4
69	Thoái lui	2
70	Trối dậy	2
71	Vị cứu tinh	1
72	Vùng lên	1
73	Vùng mình	1
74	Xâm chiếm	1
75	Yếu thế	1
Tổng		904

Tần số xuất hiện lớn cùng sự phong phú các biểu thức ngôn ngữ cho chúng ta thấy tư duy của người Việt Nam về TTCK được cấu trúc bởi ẩn dụ chiến tranh một cách rõ nét và nổi bật. Việc sử dụng các biểu thức của miền nguồn (chiến trường) giúp chúng ta dễ hình dung hơn về các hoạt động trên TTCK, đặc biệt là những người không quen thuộc với ý niệm này.

Trong ẩn dụ này, miền nguồn là *chiến*

trường, còn miền đích là *thị trường chứng khoán*. Trong đó, *thị trường chứng khoán* - miền đích, một phạm trù rất trừu tượng - được cụ thể hóa qua Miền nguồn cụ thể hơn - *chiến trường*. Từ sự cụ thể hóa một phạm trù trừu tượng *thị trường chứng khoán* thông qua một phạm trù cụ thể *chiến trường*, chúng ta có thể hiểu được phạm trù *thị trường chứng khoán* một cách dễ dàng, cụ thể và trực quan hơn. Số

đi thị trường chứng khoán được ẩn dụ hóa chúng có những điểm tương đồng được bằng cách đồng nhất với chiến trường bởi khái quát hóa trong bảng sau:

Bảng 2: Những điểm tương đồng giữa miền nguồn chiến trường và miền đích thị trường chứng khoán

Tiêu chí đối chiếu	Chiến trường (Miền nguồn)	Thị trường chứng khoán (Miền đích)
Đối tượng:	Những người lính có nhiệm vụ chính là chiến đấu	Các nhà đầu tư (bên bán, bên mua CP) Các cổ phiếu (CP) Các chỉ số (CS)
Phương tiện:	Vũ khí: súng, đạn, chiến thuật, kỹ năng, độ nhạy bén trước quân địch	Thông tin tốt Tình hình kinh doanh tốt của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán Chiến lược đầu tư, độ nhạy bén trước của nhà đầu tư
Động cơ:	Chiến thắng đối phương Chinh phục mục tiêu	Mục tiêu chung là tăng điểm/tăng giá Cổ phiếu tăng điểm nhiều hơn CP giảm điểm CP/CS giữ vững mức điểm CP/CS vượt qua các ngưỡng cản CP đạt tới một mức giá/mức điểm mục tiêu CP đạt tới mức giá cao hơn các cổ phiếu cùng nhóm Làm cho TTCK/chỉ số tăng điểm Nhà đầu tư đạt nhiều lợi nhuận; mua được CP giá thấp, bán được CP giá cao
Trở ngại:	Bị bắt, bị thua, bị hết đạn, bị thất bại	Các ngưỡng cản kỹ thuật và các ngưỡng cản tâm lý Bị giảm điểm Bị thua lỗ
Phương thức giải quyết	Đàm phán, chiến đấu đến cùng, đầu hàng, rút lui, chấm dứt chiến tranh.	Hợp tác Cùng nhau tăng điểm CP/CS cố giữ mức điểm Các thông tin hỗ trợ tốt

Từ bảng 2 trên ta thấy những thuộc tính ở miền nguồn được kích hoạt, chiếu xạ lên những phân tương ứng trong Miền đích, khiến cho người đọc/người nghe dễ hiểu hơn về các hoạt động và trạng thái của TTCK cũng như các thực thể trên thị trường trong các phiên giao dịch, cũng như tiếp nhận và xử lý thông tin nhanh hơn; ví dụ như:

(1) *Nhịp đập Thị trường 30/10: Đánh úp cuối phiên*

Các phiên giao dịch trên thị trường ngày này như một trận đánh bất ngờ, có thể hiểu là cuối phiên thị trường đột ngột giảm điểm.

(2) *Các mã dẫn dắt còn lại trong phiên sáng hôm nay là BID, CTG, MSN, HPG... vẫn “phất cờ” xanh và giúp cho VN-index giữ được trên tham chiếu dù rung lắc mạnh.* (Bản tin ngày 21/3).

(3) *Kháng cự ngắn hạn 705 điểm vẫn được bảo toàn* (Bản tin ngày 26/4).

(4) *Dẫn đầu cho cuộc “khởi nghĩa” cuối phiên vẫn là nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn, kéo theo nhiều cổ phiếu vừa và nhỏ cũng tăng giá kịch trần như DAG, IJC, ASM, DVD, HQC, L10, MTG, PGC, PGD.* (bản tin ngày 25/11).

(5) *Kết phiên sáng, VN-Index đã tái chiếm thành công sắc xanh nhưng mức tăng vẫn còn khá mong manh, hiện tại đang dừng tại 715.53 điểm. Đóng vai trò hỗ trợ chính hiện tại vẫn là VNM, STB, DPM, DCM...* (Bản tin ngày 19/4).

(6) *Các cổ phiếu ngành tiện ích cũng tăng trưởng tốt. Các mã PGS, PVG, GAS,... là những mã bứt phá tiêu biểu. Điều này cho thấy sự dịch chuyển chiến lược của nhà đầu tư từ nhóm “hàng nóng” sang các mã có thiên hướng phòng thủ cao hơn.* (Bản tin ngày 18/4).

Qua các biểu thức trên ta hình dung rằng các bên tham chiến thì họ cần đạt được mục tiêu khi chiến đấu là giành thắng lợi hoặc giữ vững những gì thuộc về mình, cũng giống như vậy thì mục tiêu cần đạt được của thị trường là phải giữ vững được điểm tham chiếu hoặc tốt hơn là các chỉ số sẽ tăng điểm (tức là thị trường tăng. Muốn đạt mục tiêu đó thì các cổ phiếu phải tăng điểm vượt qua các ngưỡng cản giống như những người lính xông pha trận mạc để đem về chiến thắng; đồng thời các nhà đầu tư cần bài binh bố trận, tức là có chiến lược phù hợp.

Theo mô hình phân tích kỹ thuật, giá chứng khoán biến động trong một thời gian sẽ tạo ra hai mức làm căn cứ cho các nhà đầu tư mua bán đúng thời điểm. Một là mức kháng cự (Resistance), hai là mức hỗ trợ. Việc vượt qua mốc kháng cự để tăng điểm tiếp không khác gì một chiến công. Khi bên bán nhiều hơn bên mua thì việc thị trường giải quyết hết lực bán đó quả là một khó khăn vô cùng (thể hiện qua biểu thức “chống chọi” dưới đây).

(7) *Chỉ trong một vài phút kiểm tra ngưỡng kháng cự trong ngắn hạn 490 điểm, lực cầu tại HOSE cho thấy không đủ sức chống chọi với áp lực bán ra khá mạnh* (Bản tin ngày 14/2).

(8) *Như vậy, các thống kê cho thấy bên mua đang chiếm ưu thế lớn* (Bản tin ngày 26/9).

Hoạt động của các nhà đầu tư trên thị trường căng thẳng như thể người bán và người mua đang giao tranh. Bên nào cũng muốn chiến thắng, đem về chiến công là lợi nhuận cao.

Trên TTCK thì chỉ số thị trường giảm hay tăng cũng còn phụ thuộc vào sự tác

động của các yếu tố kinh tế, ví dụ là thị trường giảm khi có tin xấu như biến động giá dầu; lạm phát, chỉ số thất nghiệp, thay đổi chính sách vĩ mô.

(9) *Thị trường bỗng chốc quay đầu theo kiểu “bầy đàn”, “họ bán thì ta cũng bán thôi”, dù không có tin xấu đe dọa*. (Bản tin ngày 8/5).

3. Kết luận

ẤN DỤ CHIẾN TRANH có lẽ là một trong những ẩn dụ ý niệm đặc trưng mang tính văn hoá dân tộc Việt Nam vì lý do lịch sử Việt Nam có hàng nghìn năm chiến đấu và bảo vệ đất nước khỏi giặc ngoại xâm. Cũng chính vì thế mà ẩn dụ ý niệm THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN thể hiện rất rõ nét và nổi bật qua khối liệu về TTCK viết bằng tiếng Việt. Từ góc nhìn của ẩn dụ ý niệm các nhà bình luận thị trường đã diễn đạt các đặc trưng tính chất của thị trường chứng khoán một cách phong phú và sinh động. Bằng việc chiếu xạ các thuộc tính của miền nguồn CHIẾN TRANH lên miền đích, người viết khiến cho các hoạt động trên THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN trở nên quen thuộc hơn, và việc hiểu loại ẩn dụ ý niệm này cũng giúp cho người đọc tin dễ dàng tiếp nhận và đánh giá thông tin về thị trường chứng khoán.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Cơ (2007), *Ngôn ngữ học tri nhận*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Hà Thanh Hải (2011), “Đối chiếu phương thức ẩn dụ nhìn từ lý thuyết ngôn ngữ học tri nhận trên cứ liệu báo chí Anh Việt”, *Luận án tiến sĩ Ngữ văn, ĐH Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia, Thành phố Hồ Chí Minh*.

3. Nguyễn Thị Bích Hạnh (2014), “ấn dụ tri nhận trong ca từ Trịnh Công Sơn”, *Luận án tiến sĩ ngữ văn*, Học viện Khoa học xã hội.

4. Lý Toàn Thắng (2015), *Ngôn ngữ học tri nhận: những nội dung quan yếu*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

5. Charteris-Black, Johnathan and Timothy Ennis (2001), A comparative study of metaphor in Spanish and English Financial reporting, *English for special purposes*, 20 (3).

6. Chung, S., Kathleen Arhens and Yahui Sung (2003), Stock market as ocean water: a corpus based, comparative study in Mandarin Chinese, English and Spanish, *Proceedings of the 17th Asia-Pacific Conference on Language, Information and Computation, Singapore*.

7. Dudley-Evans, A., & Backhouse, R. (1993), *Economics and language*. London: Routledge.

8. Fauconnier, G., (1997), *Mappings in Thought and Language*, Cambridge: Cambridge University Press.

9. Geary J. (2011), *I is another: The secret life of Metaphor and how it shapes the way we see the world*, New York, NY: Harper Collins.

10. Lakoff G. & Johnson M. (1980), *Metaphor We Live By*, Chicago: University of Chicago Press.

11. Mei Liang & Jiafeng Liu (2015). Translating conceptual metaphors in Chinese stock news report: a web-based study. *English Language and Literature studies*, Vol 5. No 3.

12. Pragglejaz Group (2007). *MIP: A Method for Identifying Metaphorically Used Words in Discourse*. METAPHOR AND SYMBOL, 22(1).